

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HSST  
Ngày: 15-10-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

*Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Minh Đức;

Ông Võ Hoàng.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Võ Văn Cường - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 15/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2021/QĐXXST-HS ngày 01/10/2021 đối với bị cáo sau:

**Nguyễn Thị Thu Th.** Sinh ngày 20/05/1971 tại: huyện Phù C, tỉnh Bình Định. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn 2, thị trấn Đăk Đ, huyện Đăk Đ, Gia Lai. Nghề nghiệp: Nhân viên nấu ăn; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo có chồng là Nguyễn Th, có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1993; tiền án: không, tiền sự: không. Nhân thân: tại Bản án số 14/HSST ngày 25/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Đ tuyên phạt 42 tháng tù giam về tội “Vu khống”. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 62/HSPT ngày 26/8/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai tuyên phạt 24 tháng tù giam thi hành án tại Trại giam Gia Trung, ngày 19/8/2010, chấp hành xong hình phạt và về địa phương sinh sống. (Đã xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai, có mặt.

**\* Người làm chứng:** vắng mặt

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993

Trú tại: thôn 2, thị trấn Đăk Đ, huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai.

- Anh Lê Ngọc L, sinh năm 1979

Trú tại: thôn Tân H, xã Tân A, huyện Đăk P, tỉnh Gia Lai.

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1973

Trú tại: thôn Tư L, xã Tân A, huyện Đăk P, tỉnh Gia Lai.

- Anh Huỳnh Đông Gi, sinh năm 1984

Trú tại: thôn Nhon Nghĩa T, xã Nhon Ph, thị xã An Nh, tỉnh Bình Định.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

### ***1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Vào ngày 20/01/2021, Huỳnh Đông Gi (sinh năm: 1984 trú tại thôn Nhon Nghĩa T, xã Nhon Ph, thị xã An Nh, tỉnh Bình Định; hiện làm Đội trưởng Nông trường xoài 2 thuộc xí nghiệp Cây ăn trái của Công ty DaunPenh – Agrico - Campuchia) về Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế L Thanh làm đơn tố giác hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Thu Th (sinh năm 1971, hiện làm nhân viên nấu ăn tại xí nghiệp cây ăn trái thuộc Công ty DaunPenh, huyện Lumphat, tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia) về hành vi môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài.

Ngày 23/01/2021, Nguyễn Thị Thu Th (sinh ngày 20/5/1971, làm nhân viên nấu ăn tại xí nghiệp cây ăn trái thuộc Công ty DaunPenh, huyện Lumphat, tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia) nhập cảnh về Việt Nam qua cửa khẩu quốc tế L Thanh và thực hiện cách ly y tế theo quy định. Cơ quan điều tra đã chứng minh hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Thu Th như sau:

Vào khoảng tháng 5 năm 2020, khi đang ở Campuchia, Nguyễn Thị Thu Th, gặp một người phụ nữ Việt Nam (không rõ tên, địa chỉ), qua nói chuyện biết Th có nhu cầu đi từ Việt Nam qua Campuchia theo đường tiểu ngạch nên người phụ nữ này cho Th số điện thoại +855.972.109.214” (thuộc mạng Metfone – Campuchia) để liên lạc.

Vào ngày 10/6/2020, Nguyễn Thị Thu Th nhập cảnh về Việt Nam bằng Hộ chiếu qua đường cửa khẩu Quốc tế L Thanh và bị cách ly y tế. Đến khoảng tháng 7 năm 2020, Th muốn quay lại Campuchia làm việc nhưng do đại dịch Covid 19 nên không xuất cảnh được, Th gọi điện cho chủ thuê bao số +855.972.109.214 thì gặp một người đàn ông và trao đổi, thỏa thuận thống nhất số tiền trốn từ Việt Nam qua Campuchia là 100 USD và người này đưa Th từ cửa khẩu L Thanh đến xí nghiệp Cây ăn trái thuộc Công ty Daunpenh - Agrico ở huyện Lumphat, tỉnh Ratanakiri, Campuchia. Sau khi trốn từ Việt Nam sang Campuchia thành công, Th kể cho nhiều người cùng làm việc tại Campuchia biết. Đồng thời trong tháng 10 năm 2020, Nguyễn Thị Thu Th đã 02 lần thực hiện hành vi giới thiệu, làm trung gian môi giới để người đàn ông Campuchia (sử dụng số thuê bao +855.972.109.214) tổ chức cho 03 người trốn từ Việt Nam sang Campuchia theo đường tiểu ngạch cụ thể như sau:

Vào khoảng đầu tháng 10/2020, Nguyễn Văn Th (sinh năm 1993, trú tại thôn 2, thị trấn Đăk Đ, huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai, là con trai của Th) muốn sang

Campuchia làm nhưng do dịch Covid -19 nên không xuất cảnh tại cửa khẩu được, do đó Th1 gọi điện hỏi Th cách trốn sang Campuchia.

Vào ngày 10/10/2020, Th gọi điện thoại cho người đàn ông sử dụng số +855.972.109.214 để trao đổi về đường đi và được người này hướng dẫn: “đón xe khách Ngọc Ly đi đến khu vực Th điện Sê San thì dừng lại vào quán cà phê Quỳnh Anh, chờ ở đó sẽ có người tới đón đi Campuchia” với số tiền là 3.000.000 đồng. Người đàn ông này cho Th số điện thoại của nhà xe Ngọc Ly, sau đó Th gọi điện cho Th1 nói lại toàn bộ nội dung trên và đưa số điện thoại của người dẫn đường trốn và nhà xe Ngọc Ly cho Th1 để tự liên hệ. Sau đó Th1 gọi điện cho người dẫn đường nói “anh có phải người dẫn đường trốn sang Campuchia không, em là con của mẹ Th, lấy số của anh để nhờ anh chở sang Campuchia, ngày mai em muốn qua Campuchia làm việc rồi”, người này đồng ý.

Sáng ngày 11/10/2020, Th đón xe Ngọc Ly từ huyện Đắk Đ, sau đó đi đến khu vực Th điện Sê San đến quán cà phê Quỳnh Anh chờ người đưa sang Campuchia. Khoảng 11 giờ cùng ngày Th gọi điện cho người dẫn đường trốn thông báo Th đã tới quán cà phê Quỳnh Anh và nói người này dẫn Th trốn sang Campuchia.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, có 01 người đàn ông (Th không biết tên, địa chỉ, khoảng 35 tuổi) chở Th đi theo đường bê tông rồi đến đường đất lô cao su, đi tiếp vào đường mòn trong rừng đến khoảng 16h30' thì đến khu liên hợp Daunpenh- Agrico, ở huyện Lumphat, tỉnh Ratanakiri, người này yêu cầu Th trả 5.000.000 đồng và được người này cho lại 500.000đồng, rồi tiếp tục chở Th tới nông trường Dừa thuộc Công ty Daunpenh – Agrico.

Ngày 02/7/2020, Lê Ngọc L (sinh năm: 1979, trú tại thôn Tân Hội, xã Tân An, huyện Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai) nói chuyện với Lê Văn T (sinh năm 1973; trú tại thôn Tư Lương, xã Tân An, huyện Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai) về việc L chuẩn bị sang Campuchia làm việc, T xin L đi cùng sang Campuchia vì ở Việt Nam không có việc làm, nên L dẫn T đến Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Gia Lai làm thủ tục và được cấp hộ chiếu.

Khoảng đầu tháng 10 năm 2020, L muốn quay trở lại làm việc ở xí nghiệp Cây ăn trái thuộc Công ty DaunPenh – Agrico, huyện Lumphat, tỉnh Ratanakiri, Campuchia nên L đã liên lạc qua ứng dụng Messenger nói chuyện với Huỳnh Đông Gi về tiền lương và còn nhận người làm không vì L muốn đi 02 người nhưng chưa biết đi đường nào, Gi cho biết lương hiện nay là 350USD/tháng, đơn vị của Gi vẫn có nhu cầu nhận người làm nhưng không biết Giám đốc xí nghiệp có đồng ý nhận thêm người làm hay không, đồng thời nói cho L biết vào tháng 7 năm 2020, Th đi theo đường tiểu ngạch từ Việt Nam qua Campuchia nhưng không biết đi đường nào (Gi biết việc này do Th nói cho nhiều người ở cùng xí nghiệp biết việc Th trốn qua Campuchia bằng đường tiểu ngạch thông qua người dẫn đường trốn), L nhờ Gi hỏi Th về số điện thoại người dẫn đường trốn nhưng không được vì Th nói số này “kín”, nên L xin Gi số điện thoại của Th.

Lê Ngọc L gọi điện cho Th trình bày có 02 người muốn qua Campuchia đi làm nhưng Cửa khẩu đóng cửa không qua được, Th hỏi L “muốn đi đường Bình Phước hay đường Sê San”, L trả lời “đi đường Sê San chứ đường Bình Phước xa quá”. Sau đó, Th điện thoại cho người đàn ông Campuchia (sử dụng điện thoại số thuê bao +855.972.109.214) và hỏi người dẫn đường trốn sang Campuchia, người này nói giá tiền dẫn trốn là 3.500.000 đồng/người, đi sang Campuchia theo đường Sê San vì đường L Thanh, Đức Cơ nay do dịch bệnh Covid - 19 không đi được và được hướng dẫn đường trốn từ Việt Nam sang Campuchia giống như đợt đưa Nguyễn Văn Th trốn sang vào ngày 11/10/2020.

Nguyễn Thị Thu Th điện thoại cho Lê Ngọc L nói lại nội dung trên, đồng thời cho L số điện thoại của nhà xe Ngọc Ly và yêu cầu L nhấn số điện thoại Việt Nam của L để Th đưa cho người dẫn đường qua Campuchia liên lạc với L. Sau đó, L gọi điện nói cho Lê Văn T biết ngày mai sẽ đi qua Campuchia, T nói “cho T đi với”, L nói “nếu đi thì ngày mai ra ngã ba Chí Công rồi đi”.

Chiều ngày 14/10/2020, L gọi điện thoại cho Th bằng ứng dụng video trên Zalo để hỏi lại đường trốn, lúc này Nguyễn Văn Th đang ở cạnh Th nên nói cho L biết về cách thức đón xe, đường đi giống như đợt trước Th đã đi sang Campuchia bằng đường tiểu ngạch vào ngày 11/10/2020 và trong lần nói chuyện này Th đã cho L số điện thoại +855.972.109.214 của người dẫn đường để tiện liên lạc. L gọi điện đến cho người chủ thuê bao số +855.972.109.214 để thống nhất ngày trốn.

Ngày 15/10/2020, L và T theo sự hướng dẫn của Th đã đón xe khách Ngọc Ly đi đến khu vực Th điện Sê San rồi vào quán cà phê Quỳnh Anh chờ người đến đón. Khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, L gọi điện cho người dẫn đường thông báo mình đã đến quán cà phê, khoảng 05 phút sau có 01 người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) đến gặp L và hỏi có phải là người đi Campuchia không, L trả lời phải, người này chở L và T bằng xe máy khoảng 01 giờ theo đường mòn trong rừng và yêu cầu T đưa 4.000.000 đồng, một lúc sau người này gọi cho 01 người đàn ông khác (không biết tên, địa chỉ) lái xe máy chở L, T đi tiếp khoảng 01 giờ thì đến thành phố Ban Lung, tỉnh Ratanakiri, Campuchia, L trả cho người này 3.000.000 đồng, người này đón xe ôm với giá 60.000 ría/02 người (tương đương khoảng 340.000 đồng) cho L và T đi đến xí nghiệp Cây ăn trái thuộc Công ty Daunpenh – Agrico, huyện Lumphat, tỉnh Ratanakiri.

Ngoài ra ngày 16/01/2021, khi đang ở Campuchia L nhận được điện thoại vợ báo tin mẹ ruột của L ốm nặng. L đến gặp Huỳnh Đông Gi tạm ứng 300 USD (ba trăm đô la Mỹ), sau đó, L đến gặp Th nhờ liên hệ với người dẫn đường đưa L từ Campuchia về Việt Nam. Nghe vậy, Th điện thoại cho người đàn ông sử dụng số điện thoại 0972.109.214 và quay sang hỏi L giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) được không, L đồng ý. Th đưa điện thoại cho L thỏa thuận với người này L hỏi lại giá tiền và phương tiện về Việt Nam thì người đó trả lời giá tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng) và có xe ô tô đến nơi làm việc để đón thì tính tiền xe là 200.000 Ría.

Khoảng 9-10 giờ cùng ngày, một người đàn ông (khoảng 30 tuổi, người Việt Nam) đi xe ô tô đến nông trường chở L đi đến khu vực cách cửa khẩu Oyadao - Campuchia khoảng 3km thì yêu cầu L đưa 200.000 Ria, sau đó L được một người phụ nữ chở đi theo đường mòn trong rừng khoảng 20 phút sau rồi gặp 01 nam thanh niên (khoảng 30 tuổi, không rõ tên, địa chỉ) dẫn đi bộ qua đường tiểu ngạch gần khu vực cột mốc 28/2 và yêu cầu L đưa 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền Việt Nam (do không có tiền Việt Nam nên L đã đưa 200 USD). Sau khi nhận đủ tiền nam thanh niên chở L đi bằng xe máy hơn 01 giờ rồi giao L cho 02 nam thanh niên khác đang chờ sẵn, cùng đi trên 01 chiếc xe máy. Hai thanh niên này chở L hơn 01 giờ đi ra đường Quốc lộ 19B, sau đó đón xe ô tô cho L về nhà tại Tân Hội, xã Tân An, huyện Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai. Sáng ngày 17/01/2021, L bị chính quyền địa phương đưa đi cách ly y tế phòng, chống dịch bệnh Covid 19 tại Trung tâm cách ly Bình đoàn 15, huyện Đức Cơ.

Tại cáo trạng số 60/CTVKS-P1 ngày 29/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu Th “Môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài” theo điểm b khoản 2 Điều 349 Bộ luật Hình sự.

## **2. Diễn biến phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Thị Thu Th vừa điều trị bệnh thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng nên đang trong tình trạng hạn chế vận động, bị cáo xác nhận được chăm sóc y tế tốt, hoàn toàn tỉnh táo, đủ sức khỏe tham gia phiên tòa, không yêu cầu trợ giúp pháp lý và cũng không yêu cầu có người đại diện. Thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu Th phạm tội “Môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 349; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 5 năm đến 6 năm tù.

- Về vật chứng: tịch thu sung Ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động.

- Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Thị Thu Th là nhân viên nấu ăn tại xí nghiệp cây ăn trái thuộc Công ty DaunPenh, huyện Lumphat, tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia. Tháng 6/2020 Th nhập cảnh về Việt Nam tại cửa khẩu Quốc tế L Thanh và bị cách ly y tế. Đến tháng 7/2020 Th muốn quay lại Campuchia làm việc nhưng do dịch Covid nên không xuất cảnh được, nên đã liên lạc với một người đàn ông ở Campuchia (theo số điện thoại mạng Metfone-Campuchia) đưa Th trốn từ Việt Nam sang Campuchia không thông qua cửa khẩu.

Quá trình làm việc tại Campuchia Th biết thông tin Nguyễn Văn Th (con trai Th), Lê Ngọc L và Lê Văn T có nguyện vọng sang Campuchia làm việc nhưng không thể xuất cảnh hợp pháp được nên trong tháng 10/2020 Th tiếp tục nhiều lần liên lạc với người đàn ông ở Campuchia để thỏa thuận rồi thông báo số tiền, hướng dẫn cách thức đi, cung cấp số điện thoại người chuyên chở, hẹn địa điểm đón, liên lạc với người dẫn đường để Nguyễn Văn Th, Lê Ngọc L và Lê Văn T trốn sang Campuchia trái phép và ở lại Campuchia làm việc.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu Th về tội: “Môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài” theo điểm b khoản 2 Điều 349 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Ngoài ra bị cáo còn có hành vi môi giới gọi cho người dẫn đường và giúp Lê Ngọc L thỏa thuận giá tiền, phương tiện để nhập cảnh vào Việt Nam tháng 01/2021, nhưng hành vi này của bị cáo xuất phát từ tình cảm cá nhân, không vì hành vi vụ lợi nên không cấu thành tội “Tổ chức, môi giới cho người khác nhập cảnh trái phép” theo Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Đối với các cá nhân có liên quan gồm: Huỳnh Đông Gi, Ngô T Lâm, Nguyễn Văn Công kiến nghị Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

### **[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt của bị cáo:**

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, ảnh hưởng xấu đến an ninh khu vực biên giới. Bị cáo còn có nhân thân xấu, đã bị xét xử, thi hành án nhưng không coi đó là bài học mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt có xem xét động cơ phạm tội của bị cáo không vì mục đích vụ lợi mà muốn giúp cho người khác ra nước ngoài để đi làm thuê kiếm sống, trong đó có con ruột bị cáo. Quá trình tham gia tổ tụng bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tình trạng hiện nay bị bệnh xương khớp nên hạn chế vận động theo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

### **[4] Về vật chứng:**

- 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO CE0700, màu hồng, số Imei 1: 863091034405014, Imei 2: 863091034405006; bên trong có 01 thẻ nhớ màu đen

8GB, 01 sim mạng Viettel số thuê bao 0972 341 774 và 01 sim mạng Metfone (không xác định được số điện thoại) và 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh, số Imei 1: 353115113551104, Imei 2: 353115118551109; bên trong có 01 (một) sim mạng Viettel - Metfone số 0977 260 359 và 01 sim mạng Metfone (không xác định được số điện thoại) của Nguyễn Thị Thu Th đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

**[5] Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo không thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội, hiện nay bị bệnh cần chi phí điều trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[6] Về những vấn đề khác:**

- Đối với hành vi xuất cảnh trái phép của: Nguyễn Văn Th, Lê Văn T. Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế L Thanh đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Còn đối với hành vi xuất cảnh, nhập cảnh trái phép của Nguyễn Thị Thu Th, Lê Ngọc L, ngày 22/4/2021 Cơ quan An ninh điều tra có văn bản đề nghị Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Gia Lai ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng quy định.

- Đối với người đàn ông Campuchia (sử dụng số điện thoại +855.972.109.214) và những người Campuchia có liên quan đến vụ án này trong việc tổ chức đưa Nguyễn Văn Th, Lê Ngọc L và Lê Văn T trốn đi từ Việt Nam sang Campuchia và từ Campuchia về Việt Nam. Căn cứ “Biên bản ghi nhớ lần thứ IV Hội nghị phối hợp bảo đảm An ninh, trật tự giữa Công an 06 tỉnh (Ratanakiri, Stung Treng, Attapur, Sê Kông, Gia Lai, Kon Tum), 03 nước: Campuchia – Lào – Việt Nam” ký ngày 02/02/2018 tại tỉnh Gia Lai, ngày 26/4/2021, Cơ quan An ninh điều tra đã có văn bản chuyển thông tin về tội phạm cho Công an tỉnh Ratanakiri, Campuchia để phía bạn xác minh, điều tra, xử lý theo quy định.

**[7] Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu Th phạm tội “Môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài”.

**2. Điều luật áp dụng và hình phạt:**

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu Th 5 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/02/2021.

**3. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015,

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO CE0700 màu hồng, số Imei 1: 863091034405014, Imei 2: 863091034405006; bên trong có 01 thẻ nhớ màu đen 8GB, 01 sim mạng Viettel số thuê bao 0972341774 và 01 sim mạng Metfone (không xác định được số điện thoại) và 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh, số Imei 1: 353115113551104, Imei 2: 353115118551109; bên trong có 01 (một) sim mạng Viettel - Metfone số 0977 260 359 và 01 sim mạng Metfone (không xác định được số điện thoại).

*Các vật trên có đặc điểm ghi tại biên bản giao nhận vật chứng số 54/2021 lập ngày 08/6/2021 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.*

#### **4. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước;

#### **5. Về quyền kháng cáo:**

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại ĐN
- VKSND Cấp cao tại ĐN
- Viện KSND tỉnh Gia lai;
- Phòng HSNV – CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan ANĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam T20;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Kim Hồng**